

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH KON TUM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 33/2024/NQ-HĐND

Kon Tum, ngày 11 tháng 7 năm 2024

NGHỊ QUYẾT

**Quy định mức học phí giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập
năm học 2024 - 2025 trên địa bàn tỉnh Kon Tum**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH KON TUM
KHÓA XII KỲ HỌP THỨ 7**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm
2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm
pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;*

Căn cứ Luật Giáo dục ngày 14 tháng 6 năm 2019;

*Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của
Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban
hành văn bản quy phạm pháp luật; Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31
tháng 12 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định
số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết
một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;*

*Căn cứ Nghị định số 59/2024/NĐ-CP ngày 25 tháng 5 năm 2024 của
Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày
14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp
thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật đã được sửa đổi, bổ sung
một số điều theo Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của
Chính phủ;*

*Căn cứ Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27 tháng 8 năm 2021 của
Chính phủ ban hành quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo
dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ
chi phí học tập; giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo;*

*Căn cứ Nghị định số 97/2023/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2023 của
Chính phủ ban hành sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số
81/2021/NĐ-CP ngày 27 tháng 8 năm 2021 của Chính phủ ban hành quy định
về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục
quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập; giá dịch vụ*

trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo;

Xét Tờ trình số 115/TTr-UBND ngày 20 tháng 6 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh về dự thảo Nghị quyết quy định mức học phí giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập năm học 2024-2025 trên địa bàn tỉnh Kon Tum; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; Báo cáo số 222/BC-UBND ngày 04 tháng 07 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc tiếp thu, giải trình ý kiến thẩm tra của các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh, ý kiến thảo luận của các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh:

Nghị quyết này quy định mức học phí giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập năm học 2024-2025 trên địa bàn tỉnh Kon Tum.

2. Đối tượng áp dụng:

a) Trẻ em mầm non và học sinh phổ thông đang theo học tại các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập trên địa bàn tỉnh.

b) Các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập thuộc thẩm quyền quản lý của tỉnh Kon Tum.

c) Các tổ chức, cá nhân khác có liên quan.

Điều 2. Quy định mức học phí của các cấp học mầm non, phổ thông năm học 2024-2025

1. Đối với cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập chưa tự đảm bảo chi thường xuyên.

Đơn vị: đồng/học sinh/tháng

| TT | Cấp học | Vùng và mức học phí | | |
|----|---------------------|---------------------|--------|--------|
| | | Vùng 1 | Vùng 2 | Vùng 3 |
| 1 | Mầm non | 52.000 | 30.000 | 25.000 |
| 2 | Trung học cơ sở | 40.000 | 23.000 | 19.000 |
| 3 | Trung học phổ thông | 52.000 | 30.000 | 25.000 |

Trong đó:

a) Vùng 1: Gồm 3 phường: phường Quyết Thắng, phường Thắng Lợi (trừ thôn Kon Tum Kơ Pong, thôn Kon Rơ Wang, thôn Kon Klor), phường Quang Trung (trừ thôn Plei Đôn, thôn Plei Tơ Nghĩa) của thành phố Kon Tum.

b) Vùng 2: Gồm 7 phường của thành phố Kon Tum (*phường Thống Nhất, phường Duy Tân, phường Trường Chinh, phường Ngô Mây, phường Trần Hưng Đạo, phường Lê Lợi và phường Nguyễn Trãi*); thôn Kon Tum Kơ Pong, thôn Kon Rơ Wang, thôn Kon Klor thuộc phường Thắng Lợi; thôn Plei Đôn, thôn Plei Tơ Nghĩa thuộc phường Quang Trung của thành phố Kon Tum và 4 thị trấn thuộc 4 huyện: Đăk Hà, Đăk Tô, Ngọc Hồi, Sa Thầy (*trừ các thôn đặc biệt khó khăn theo quy định hiện hành*).

c) Vùng 3: Gồm thị trấn Măng Đen, thị trấn Đăk Glei, thị trấn Đăk Rve, các xã còn lại và các thôn đặc biệt khó khăn theo quy định hiện hành.

d) Trong trường hợp các xã vùng 3 quy định tại điểm c khoản 1 Điều này được công nhận xã đạt chuẩn nông thôn mới từ năm học 2021-2022 đến năm học 2024-2025 thì mức thu học phí tiếp tục thực hiện theo địa bàn vùng 3 cho đến hết năm học.

2. Trường hợp tổ chức học trực tuyến (học online) hoặc vừa tổ chức học trực tuyến vừa tổ chức học trực tiếp, cơ sở giáo dục công lập được áp dụng mức thu bằng mức học phí tại khoản 1 Điều này; thời gian thu học phí không quá 9 tháng/năm; không thu học phí trong thời gian không tổ chức dạy học.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Kon Tum Khóa XII Kỳ họp thứ 7 thông qua ngày 10 tháng 7 năm 2024 và có hiệu lực từ ngày 21 tháng 7 năm 2024./.

CHỦ TỊCH
Dương Văn Trang